

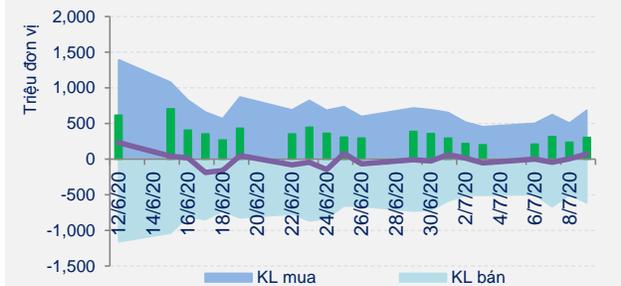
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 9/7/2020

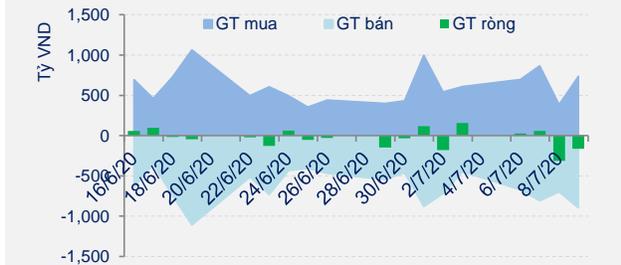
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	876.46	116.16
% Thay đổi	↑ 1.38%	↑ 1.57%
KLGD (CP)	302,134,708	50,577,599
GTGD (tỷ đồng)	5,099.47	481.02
Tổng cung (CP)	614,297,110	75,723,200
Tổng cầu (CP)	685,632,600	111,788,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	22,882,878	1,670,415
KL mua (CP)	18,479,658	157,865
GTmua (tỷ đồng)	736.50	2.27
GT bán (tỷ đồng)	898.70	4.30
GT ròng (tỷ đồng)	(162.19)	(2.03)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.25%	11.4	1.9	3.5%
Công nghiệp	↑ 1.39%	11.7	2.2	9.4%
Dầu khí	↑ 0.43%	53.2	1.7	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.81%	29.8	3.9	7.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.63%	12.2	2.2	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.06%	14.8	4.1	13.9%
Ngân hàng	↑ 1.97%	8.3	2.1	26.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.83%	14.4	1.6	13.2%
Tài chính	↑ 0.60%	14.7	2.5	19.3%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.21%	11.5	2.0	3.1%
VN - Index	↑ 1.38%	14.1	2.7	
HNX - Index	↑ 1.57%	9.3	1.4	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục tăng điểm trong phiên hôm nay với thanh khoản có sự gia tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 11,96 điểm (+1,38%) lên 876,46 điểm; HNX-Index tăng 1,79 điểm (+1,57%) lên 116,16 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.721 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 356 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.168 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 383 mã tăng, 110 mã tham chiếu, 149 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, giúp các chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh trong phiên hôm nay, có thể kể đến như SAB (+6,2%), GAS (+3,2%), BID (+2,6%), TCB (+4,2%), VPB (+4,3%), CTG (+1,9%), VHM (+0,5%), HDB (+4,4%), GVR (+1,7%)... giúp chỉ số VN-Index duy trì được đà tăng cho đến hết phiên. Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+1,7%), SHB (+1,5%), CEO (+9%), VCS (+3,7%)... tiếp tục tăng giúp chỉ số HNX-Index có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tăng điểm trong phiên thứ năm liên tiếp với mức tăng mạnh và thanh khoản được cải thiện. Đáng chú ý là việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng 870 điểm (đỉnh ngắn hạn trước đó) qua đó mở ra dư địa tăng với mục tiêu của nhịp tăng này có thể là quanh ngưỡng 895 điểm (MA200). Với phiên tăng hôm nay thì VN-Index đã xác nhận việc bước vào sóng tăng 5 theo mô hình sóng Elliot. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong phiên thứ hai liên tiếp với hơn 160 tỷ đồng trên hai sàn là điểm tiêu cực cần lưu ý. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức basis âm xuống còn 1,88 điểm, điều này cho thấy nhà đầu tư phái sinh đang bớt tiêu cực hơn về xu hướng thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 10/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 895 điểm (MA200). Nhà đầu tư đang tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và quan sát thị trường trong phiên tới, có thể canh bán ra nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng 855 điểm (MA20). Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và chưa nên vội giải ngân do đây đã là sóng tăng cuối của chu kỳ hồi phục từ quanh ngưỡng 650 điểm đến nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 9/7/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 878,36 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 11,96 điểm (+1,38%) lên 876,46 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 12.000 đồng, GAS tăng 2.300 đồng, BID tăng 1.050 đồng. Ở chiều ngược lại, HPX giảm 1.650 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến khi hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 116,228 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,79 điểm (+1,57%) lên 116,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, SHB tăng 200 đồng, THD tăng 6.600 đồng. Ở chiều ngược lại, NVB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 161,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,5 triệu cổ phiếu. HDG là mã bị bán ròng nhiều nhất với 42,9 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 28,6 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CTG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 33,8 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 2,04 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 184 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 108,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là ACM với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MBG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 286 triệu đồng tương ứng với 56 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Việt Nam trở thành công xưởng hấp dẫn thứ 2 toàn cầu

Trong bảng xếp hạng thường niên về các thị trường sản xuất thích hợp trên toàn cầu dựa trên việc so sánh 48 quốc gia tại châu Âu, châu Mỹ và châu Á Thái Bình Dương của Cushman & Wakefield công bố sáng 9/7, Trung Quốc vẫn là trung tâm sản xuất hấp dẫn nhất toàn cầu, đứng ở vị trí thứ 2 là Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ năm liên tiếp và chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 855 điểm (MA20), khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 259 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 855 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 850 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 895 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 10/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 895 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ tư liên tiếp và chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 113,5 điểm (MA20), khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 46 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 113,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 112,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 106,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 10/7, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất quanh 120 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 50,35 - 50,65 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 350.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và tăng 300.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng

Sáng nay, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD được áp dụng trong ngày ở mức 23.221 đồng/USD, tăng 3 đồng/USD so với mức công bố trước.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,25 USD/ounce tương ứng với 0,12% lên 1.822,85 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,092 điểm tương ứng 0,1% lên 96,460 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1322 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2639 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,33 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

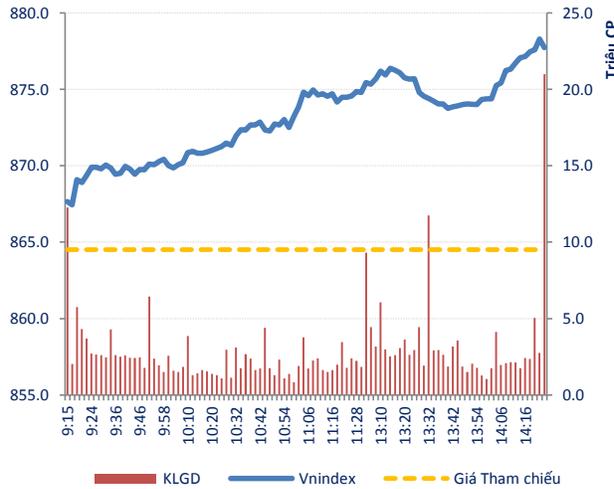
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,2 USD tương ứng 0,49% xuống 40,7 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/7, chỉ số Dow Jones tăng 177,1 điểm tương ứng 0,68% lên 26.067,28 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 148,61 điểm tương ứng 1,44% lên 10.492,5 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 24,62 điểm tương ứng 0,78% lên 3.169,94 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

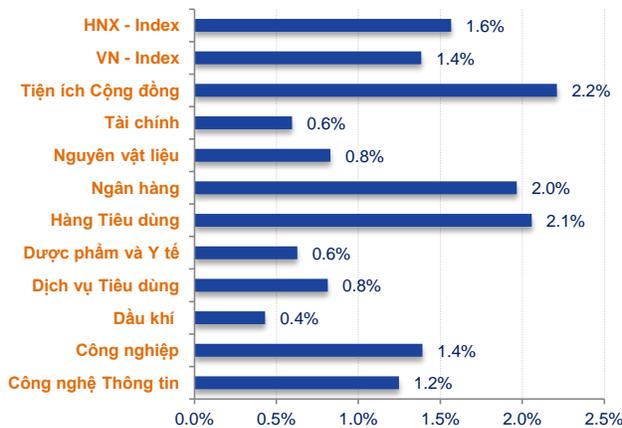
KLGD và VN-Index trong phiên



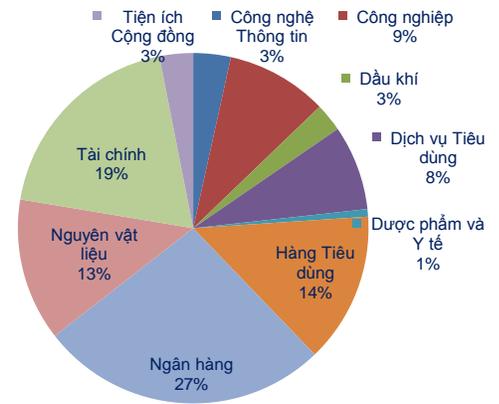
KLGD và HNX-Index trong phiên



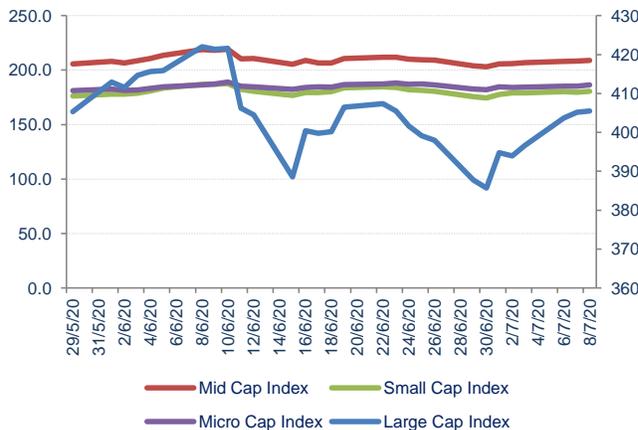
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



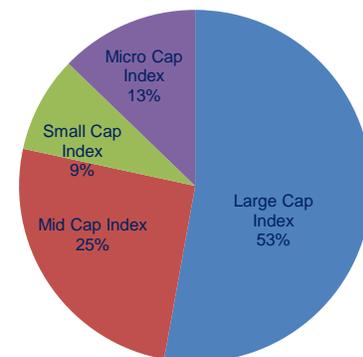
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	1,412,700	HDG	1,951,430
2	MBB	467,790	HPG	1,015,010
3	ITA	440,950	PVT	872,470
4	BID	403,210	SSI	805,060
5	ROS	358,530	TRC	724,170

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBG	56,000	ACM	1,399,600
2	BVS	20,000	SHS	108,500
3	DS3	13,500	NBC	44,400
4	PLC	10,200	TIG	43,000
5	PTI	5,300	ART	8,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	17.65	17.65	⇒ 0.00%	29,496,529
STB	11.50	11.80	↑ 2.61%	14,045,940
HQC	1.59	1.70	↑ 6.92%	11,867,650
ROS	3.00	3.05	↑ 1.67%	11,581,740
ITA	4.47	4.78	↑ 6.94%	10,995,780

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	9.20	9.10	↓ -1.09%	3,977,850
HUT	2.50	2.70	↑ 8.00%	3,963,992
SHB	13.10	13.30	↑ 1.53%	3,707,207
KLF	1.90	2.00	↑ 5.26%	3,586,250
PVS	12.30	12.50	↑ 1.63%	3,455,019

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VID	9.00	9.63	0.63	↑ 7.00%
HVX	3.00	3.21	0.21	↑ 7.00%
GEX	17.90	19.15	1.25	↑ 6.98%
DHC	37.95	40.60	2.65	↑ 6.98%
DAT	17.30	18.50	1.20	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
HKB	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
CMS	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
NHC	27.00	29.70	2.70	↑ 10.00%
TMX	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VAF	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
DTL	11.55	10.75	-0.80	↓ -6.93%
SMA	11.70	10.90	-0.80	↓ -6.84%
DTT	12.60	11.75	-0.85	↓ -6.75%
DAH	12.65	11.80	-0.85	↓ -6.72%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LUT	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
CJC	14.40	13.00	-1.40	↓ -9.72%
RCL	26.80	24.20	-2.60	↓ -9.70%
CAN	25.90	23.40	-2.50	↓ -9.65%
CMC	5.30	4.80	-0.50	↓ -9.43%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	29,496,529	6.0%	774	22.8	1.3
STB	14,045,940	3250.0%	1,329	8.7	0.8
HQC	11,867,650	0.8%	72	22.0	0.2
ROS	11,581,740	2.6%	270	11.1	0.3
ITA	10,995,780	1.9%	216	20.7	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	3,977,850	1.0%	110	83.9	0.9
HUT	3,963,992	2.3%	269	9.3	0.2
SHB	3,707,207	13.8%	1,652	7.9	1.0
KLF	3,586,250	1.3%	135	14.0	0.2
PVS	3,455,019	3.7%	990	12.4	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VID	↑ 7.0%	1.6%	266	33.9	0.5
HVX	↑ 7.0%	0.9%	98	30.6	0.3
GEX	↑ 7.0%	6.6%	1,209	14.8	1.0
DHC	↑ 7.0%	23.8%	4,587	8.3	1.8
DAT	↑ 6.9%	9.0%	1,131	15.3	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	0.0%	2	297.8	0.1
HKB	↑ 12.5%	-0.8%	(55)	-	0.1
CMS	↑ 10.0%	1.6%	216	13.9	0.2
NHC	↑ 10.0%	21.0%	4,145	6.5	1.3
TMX	↑ 10.0%	9.6%	1,574	8.9	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	1,412,700	12.3%	2,510	9.4	1.1
MBB	467,790	19.6%	3,334	5.1	0.9
ITA	440,950	1.9%	216	20.7	0.4
BID	403,210	11.6%	2,158	18.8	2.1
ROS	358,530	2.6%	270	11.1	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	56,000	7.0%	703	7.2	0.5
BVS	20,000	4.7%	1,154	8.4	0.4
DS3	13,500	7.3%	783	5.6	0.4
PLC	10,200	9.6%	1,552	10.8	1.0
PTI	5,300	6.9%	1,585	14.1	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	307,837	21.9%	4,849	17.1	3.6
VIC	307,125	5.6%	2,023	44.9	2.5
VHM	264,477	39.5%	7,688	10.5	3.7
VNM	201,129	35.6%	6,063	19.0	6.2
BID	163,093	11.6%	2,158	18.8	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,739	23.2%	3,770	6.3	1.4
SHB	22,995	13.8%	1,652	7.9	1.0
VCG	11,705	8.5%	1,506	17.6	1.5
VCS	9,669	44.7%	9,481	6.6	2.8
PVI	6,683	8.2%	2,602	11.5	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	1.94	7.4%	974	7.5	0.5
FRT	1.90	14.4%	2,365	10.2	1.5
TCH	1.90	13.9%	1,787	11.6	1.6
VCI	1.79	16.3%	3,718	6.4	1.1
PVD	1.78	2.1%	713	14.4	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.97	7.0%	703	7.2	0.5
BII	2.49	-17.1%	(1,683)	-	0.1
PVB	2.15	23.5%	4,573	3.6	0.7
SHB	2.02	13.8%	1,652	7.9	1.0
SHS	2.00	9.1%	1,159	11.0	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
